

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 193/2018/HS-ST
Ngày: 24-12-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Vũ Xuân Tuất

2/ Ông Doãn Đức Hùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Phát – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom.

- Đại diện VKSND huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Đinh Ngọc Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 24/12/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 204/2018/TLST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 172/2018/QĐXXST- HS ngày 12 tháng 12 năm 2018, đối với bị cáo:

Trần Đồng Thanh D, sinh năm 1990; Nơi cư trú: ấp Thanh H, xã Thanh L, thị xã Bình L, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đồng M, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1964; vợ Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1987 và có 02 con chung, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2013; tiền án: Không có; tiền sự: Ngày 19/7/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 24 tháng. Ngày 26/10/2017, Tòa án huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai miễn chấp hành phần thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính còn lại; bị giam giữ từ ngày 25/9/2018. (Có mặt).

- Người làm chứng: Anh Vũ Ngọc V

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Đồng Thanh D là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2016. Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 25/9/2018 D điện thoại cho đối tượng Chắt Trường (chưa rõ lai lịch) hỏi mua 01 gói ma túy đá giá 200.000 đồng, Chắt Trường đồng ý và hẹn D đến khu vực xã Quảng Tiến để mua bán ma túy. Sau đó D mượn xe mô tô (không nhớ biển số) của một người bạn mới quen (khi mượn xe thì D không nói là dùng xe để đi mua ma túy). D điều khiển xe mô tô đi đến đường hẻm bên cạnh quán Bar Romence (thuộc xã Quảng Tiến, huyện Trảng Bom) mua ma túy rồi đem về phòng trọ số 17 nhà trọ Thanh Bình thuộc ấp Sông Mây, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai để sử dụng. Đến 13 giờ cùng ngày Công an huyện Trảng Bom kiểm tra hành chính phòng trọ số 17, qua kiểm tra trên người phát hiện trong chiếc nón D đang đội có 01 gói ma túy nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ: 01 bịch nylon chứa tinh thể màu trắng.

Ngày 25/9/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã tiến hành trưng cầu giám định số ma túy thu giữ nêu trên. Tại bản kết luận giám định số 494/PC09-GĐMT ngày 01/10/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong có chữ ký ghi họ tên Trần Đồng Thanh D gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,2782 gam, loại Methamphetamine;

Tại bản cáo trạng số: 02/CT/VKS - HS ngày 06 tháng 12 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố Trần Đồng Thanh D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đối với điện thoại để liên lạc và xe mô tô dùng để đi mua ma túy, D khai mượn của một người bạn mới quen (không biết tên thật và địa chỉ). Khi mượn thì D không nói là sử dụng vào việc phạm tội, sử dụng xong D đã trả lại cho chủ sở hữu nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh, điều tra và xử lý.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Quá trình điều tra, bị cáo Trần Đồng Thanh D đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự năm 2015; tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Đồng Thanh D từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù.

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đề nghị Toà án tuyên tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì chứa ma túy sau giám định số: 494/PC54-GĐMT ngày 02/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử phù hợp với qui định của pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng, kết quả giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Vào lúc 13 giờ 00 phút ngày 25/9/2018, tại phòng trọ số 17 nhà trọ Thanh Bình thuộc ấp Sông Mây, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Công an huyện Trảng Bom bắt quả tang Trần Đồng Thanh D có hành vi tàng trữ trái phép 0,2782 gam Methamphetamine. Hành vi nêu trên của bị cáo D đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] *Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:* Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho bản thân bị cáo và toàn xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền về ma túy của Nhà nước. Ma túy hiện nay đang trở thành hiểm họa lớn cho toàn xã hội và là nguyên nhân phát sinh những loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội. Do vậy, xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và cũng để răn đe, phòng ngừa chung.

[4] *Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; tình tiết giảm nhẹ TNHS: Trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đều thanh khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[5] *Xử lý vật chứng:* Đối với số ma túy còn lại sau giám định là chất cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu huỷ.

Đối với điện thoại để liên lạc và xe mô tô dùng để đi mua ma túy, D khai mượn của một người bạn mới quen (không biết tên thật và địa chỉ). Khi mượn thì D không nói là sử dụng vào việc phạm tội, sử dụng xong D đã trả lại cho chủ sở hữu nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh, điều tra và xử lý.

[7] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tuyên bố: Bị cáo Trần Đồng Thanh D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Trần Đồng Thanh D 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25 tháng 9 năm 2018.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau khi giám định được đựng trong phong bì có đóng dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai mang số 494/PC54-GĐMT ngày 02/10/2018. (Vật chứng trên đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/12/2018).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục THADS huyện Trảng Bom;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Hải